

Số: 1426/SGDDĐT-GDTrH-GDTX

Quảng Trị, ngày 06 tháng 9 năm 2019

V/v hướng dẫn công tác giáo dục hòa
nhập cho học sinh khuyết tật

Kính gửi:

- Trường phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệu trưởng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo về công tác giáo dục hòa nhập (GDHN) cho học sinh khuyết tật (HSKT), Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn như sau:

I. CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN LIÊN QUAN ĐẾN GDHN CHO HSKT

Căn cứ Luật Người khuyết tật năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Nhằm nâng hiệu quả công tác GDHN đối với HSKT trong các trường Mầm non, Phổ thông, Giáo dục thường xuyên, Sở hướng dẫn như sau:

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức về việc thực hiện GDHN cho HSKT từ Mầm non, Phổ thông đến Giáo dục thường xuyên.

2. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục cho HSKT. Thu hút các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân để phục vụ công tác GDHN.

3. Thực hiện tốt công tác điều tra số trẻ khuyết tật trên địa bàn, nhằm kịp thời tư vấn cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa đến trường học hòa nhập.

4. Nội dung chương trình, hình thức kiểm tra đánh giá được điều chỉnh sao cho phù hợp với đối tượng học sinh (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu...của học sinh).

5. Sau khi hoàn thành cấp tiểu học ở trường chuyên biệt-Trường Trẻ em khuyết tật tỉnh được vào học hòa nhập các trường THCS trên địa bàn tỉnh (nếu HS có nhu cầu).

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách đối với trẻ khuyết tật

- Các trường MN, TH, THCS, THPT, GDTX, trường có nhiều cấp học, các phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, phối hợp với các đoàn thể chính trị, các tổ chức xã hội đẩy mạnh tuyên truyền vận động đưa Luật Người khuyết tật vào cuộc sống làm cho mọi lực lượng xã hội có nhận thức đúng và nâng cao trách nhiệm của mình tham gia đóng góp có trách nhiệm để thực hiện phương thức giáo dục cho trẻ hòa nhập theo Luật định.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên nhận thức tốt hơn và thống nhất quan điểm thực hiện GDHN cho HSKT là phương thức chủ yếu giáo dục trẻ khuyết tật.

- Các cấp quản lý giáo dục và cán bộ giáo viên phải nghiên cứu thực hiện các hướng dẫn và quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT về việc thực hiện GDHN cho HSKT.

2. Xây dựng kế hoạch

- Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện nhiệm vụ GDHN hàng năm, tổng hợp báo cáo với Bộ GD&ĐT và các sở ban ngành đối với HSKT đến trường học hòa nhập từ mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các trường trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, trong đó chú ý xác định mục tiêu, có biện pháp tăng tỉ lệ huy động và tỉ lệ duy trì đối với HSKT có khả năng học tập đến trường học hòa nhập trên địa bàn Phòng quản lý.

- Các trường MN, TH, THCS, THPT, các trường nhiều cấp học, trung tâm GDNN-GDTX xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch các hoạt động GDHN phù hợp với các dạng tật, phù hợp vùng miền và với từng địa phương.

- Giáo viên chủ nhiệm có HSKT xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân theo hướng dẫn.

3. Công tác tuyển sinh và duy trì sĩ số HSKT tham gia GDHN

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT, trường có nhiều cấp học có cấp THPT, các trung tâm GDNN-GDTX điều tra nắm chắc số trẻ trong độ tuổi trên địa bàn, đặc biệt đối với trẻ khuyết tật để có biện pháp huy động hết trẻ khuyết tật trong độ tuổi có khả năng học tập, tạo điều kiện cho trẻ được học hòa nhập tại trường học thuận lợi nhất.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo thống nhất việc bàn giao giữa các trường mầm non, tiểu học, THCS, đối với HSKT; cần bàn giao đầy đủ hồ sơ theo dõi HSKT (minh chứng về các bài kiểm tra, các hoạt động...) trong quá trình theo học và chuyển hồ sơ lên THPT nếu các HSKT có đủ điều kiện tiếp tục học tập.

4. Thực hiện chương trình, tổ chức dạy học, hoạt động và kiểm tra, đánh giá

- Tiếp tục thực hiện dạy học GDHN có hiệu quả, cần chú ý từ khâu xây dựng kế hoạch, thực hiện chương trình, xét miễn giảm nội dung hoặc môn học đối với HSKT tham gia học hòa nhập.

- Trong tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo các yêu cầu và mục tiêu chung cần chú ý khích lệ những HSKT tham gia, chú ý khai thác tốt khả năng của các em (cá biệt có những em có khả năng bẩm sinh như múa, hát, vẽ...), điều đó hết sức có ý nghĩa trong GDHN. Đồng thời quán triệt sâu sắc hơn, thống nhất hơn về quan điểm, phương pháp đánh giá quy định tại Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2012 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá xếp loại 2 mặt học sinh THCS và học sinh THPT, trong đó có đánh giá đối với HSKT.

5. Công tác quản lý

- Tất cả các trường mầm non, phổ thông, GDNN-GDTX có trách nhiệm huy động, tiếp nhận HSKT tham gia học hòa nhập, vì vậy các nhà trường phải làm tốt công tác điều tra và công tác tuyển sinh đầu năm học.

- Các trường, có học sinh tham gia GDHN cần có các hoạt động có tính chuyên đề về GDHN như: viết sáng kiến kinh nghiệm, tổ chức thao giảng, dự giờ về giáo dục hòa nhập, qua đó bồi dưỡng giáo viên có chiều sâu và chất lượng hơn, hiệu quả hơn.

6. Hồ sơ học sinh khuyết tật

Ngoài hồ sơ học sinh thông thường theo quy định, HSKT còn có giấy xác nhận khuyết tật (theo đúng quy định tại điều 15 và 16 trong Luật Người khuyết tật, cấp xã thành lập Hội đồng xác định khuyết tật và cấp giấy xác nhận, các trường hợp không thống nhất được tại Hội đồng xác định thì cần qua Hội đồng giám định y khoa, các trường hợp đã có kết luận của Hội đồng giám định y khoa thì Hội đồng xác định căn cứ vào số tỷ lệ % suy giảm sức lao động mà xác định mức độ và cấp giấy xác nhận).

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ, thống nhất cách gọi các dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật trong các văn bản, báo cáo, giấy xác nhận, hồ sơ học sinh, theo quy định tại Nghị định trên.

Các dạng tật:

a) Khuyết tật vận động là tình trạng giảm hoặc mất chức năng cử động đầu, cổ, chân, tay, thân mình dẫn đến hạn chế trong vận động, di chuyển.

b) Khuyết tật nghe, nói là tình trạng giảm hoặc mất chức năng nghe, nói hoặc cả nghe và nói, phát âm thành tiếng và câu rõ ràng dẫn đến hạn chế trong giao tiếp, trao đổi thông tin bằng lời nói.

c) Khuyết tật nhìn là tình trạng giảm hoặc mất khả năng nhìn và cảm nhận ánh sáng, màu sắc, hình ảnh, sự vật trong điều kiện ánh sáng và môi trường bình thường.

d) Khuyết tật thần kinh, tâm thần là tình trạng rối loạn tri giác, trí nhớ, cảm xúc, kiểm soát hành vi, suy nghĩ và có biểu hiện với những lời nói, hành động bất thường.

e) Khuyết tật trí tuệ là tình trạng giảm hoặc mất khả năng nhận thức, tư duy biểu hiện bằng việc chậm hoặc không thể suy nghĩ, phân tích về sự vật, hiện tượng, giải quyết sự việc.

f) Khuyết tật khác là tình trạng giảm hoặc mất những chức năng cơ thể khiến cho hoạt động lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn mà không thuộc các trường hợp được quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này.

Mức độ khuyết tật: có 3 mức độ khuyết tật

a) Người khuyết tật đặc biệt nặng là những người do khuyết tật dẫn đến mất hoàn toàn chức năng, không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được các hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc hoàn toàn.

b) Người khuyết tật nặng là những người do khuyết tật dẫn đến mất một phần hoặc suy giảm chức năng, không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được một số hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc.

c) Người khuyết tật nhẹ là người khuyết tật không thuộc trường hợp quy định tại 2 mức độ trên.

7. Chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên và học sinh trong thực hiện GDHN

- Các cấp quản lý giáo dục, các nhà trường và các trung tâm GDNN-GDTX cần tham mưu và tổ chức hoạt động tích cực để thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa, hoạt động trợ giúp người khuyết tật.

- Vận động các tổ chức cá nhân, doanh nghiệp đầu tư tài trợ, trợ giúp về tài chính, kỹ thuật, các dịch vụ hỗ trợ GDHN, hỗ trợ HSKT.

- Về chế độ cho giáo viên, thực hiện theo Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ.

- Về chế độ của học sinh: thực hiện theo điều 6, 7, 8 Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội-Bộ Tài chính-Bộ Y tế quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ BÁO CÁO

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì triển khai công tác giáo dục hòa nhập theo kế hoạch phù hợp với trẻ em khuyết tật tại các địa phương; hướng dẫn các đơn vị, trường học triển khai mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng theo chức năng của ngành. Cùng với các sở, ban ngành cấp tỉnh chủ trì thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch.

2. Các cơ sở giáo dục thực hiện các nội dung sau:

- Rà soát, xây dựng kế hoạch GDHN cho HSKT trên địa bàn quản lí. Bố trí học sinh khuyết tật vào các lớp cho phù hợp và tổ chức dạy học, quản lí HSKT học hòa nhập, đánh giá công tác GDHN. Báo cáo về Sở GDĐT qua phòng GDTrH-GDTX vào các mốc thời gian quy định trong năm bằng bản cứng và bản mềm (tháng 10/2019, tháng 01/2020, tháng 5/2020). Đầu năm học số lượng HSKT báo cáo theo mẫu (đính kèm); xây dựng dự toán kinh phí gửi cấp có thẩm quyền để bố trí kinh phí thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh cuối học kỳ, cuối năm báo số lượng HSKT duy trì và kết quả, thanh toán chế độ cho giáo viên trực tiếp giảng dạy.

- Chủ động phối hợp với cơ sở y tế và các tổ chức có liên quan hoàn thiện hồ sơ đảm bảo tính pháp lí theo quy định. Hướng dẫn giáo viên thiết kế nội dung chương trình giảng dạy phù hợp với mức độ khuyết tật của từng học sinh.

- Có kế hoạch tổ chức trao đổi kinh nghiệm giảng dạy hòa nhập cho giáo viên, phối hợp với Trường Trẻ em Khuyết tật tỉnh, các tổ chức Bảo trợ người tàn tật.. để có những tư vấn về phương pháp giáo dục HSKT.

Trên đây là hướng dẫn công tác GDHN cho HSKT, Sở yêu cầu các đơn vị, trường học triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Lưu: VT, GDTrH-GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Xuân Thủy